

Ngày 30/09/2025	27,800 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	0%	-5.8%	-4.6%

	Q3/25	
ROE	-0.8%	+/- YoY ▼ 3.4%

	Q3/25		
DT thuần	226	QoQ	YoY
		▲ 28.0 ▲ 14.3%	▲ 21.0 ▲ 10.4%
	tỷ VNĐ		

	9T 2025	
DT thuần	653	YoY
		▼ 14.0 ▼ 2.0%
	tỷ VNĐ	

	Q3/25		
LN gộp	47.9	QoQ	YoY
		▼ 2.50 ▼ 4.9%	▲ 3.20 ▲ 7.2%
	tỷ VNĐ		

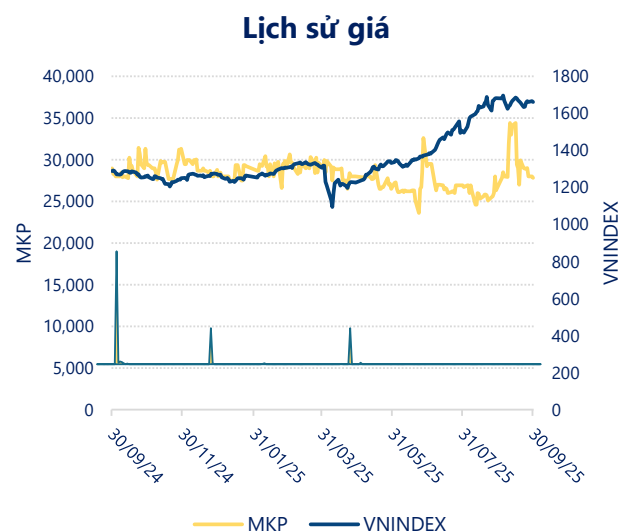
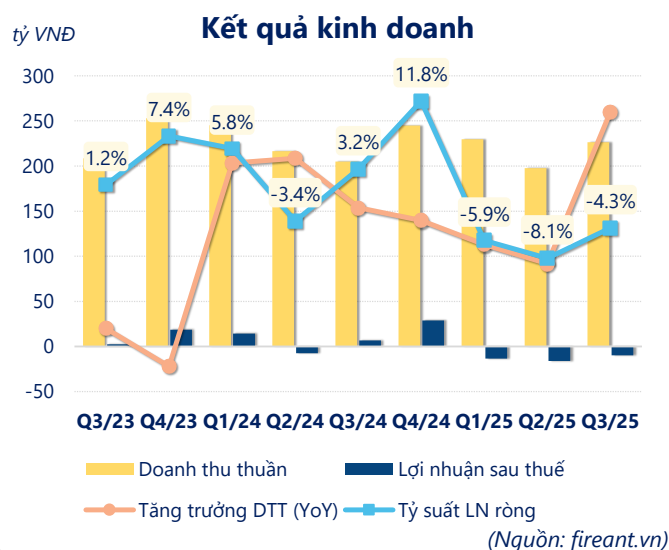
	9T 2025	
LN gộp	152	YoY
		▼ 43.0 ▼ 22.2%
	tỷ VNĐ	

	Q3/25		
LN thuần	-9.68	QoQ	YoY
		▲ 6.32 ▲ 39.5%	▼ 19.2 ▼ 201%
	tỷ VNĐ		

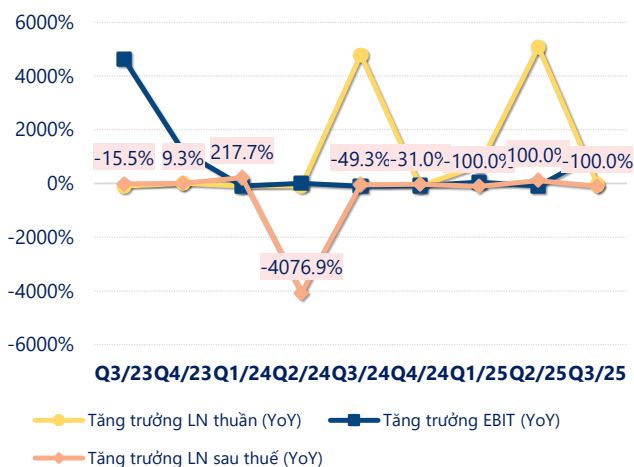
	9T 2025	
LN thuần	-39.5	YoY
		▼ 58.1 ▼ 312%
	tỷ VNĐ	

	Q3/25		
LN sau thuế	-9.69	QoQ	YoY
		▲ 6.31 ▲ 39.4%	▼ 16.2 ▼ 249%
	tỷ VNĐ		

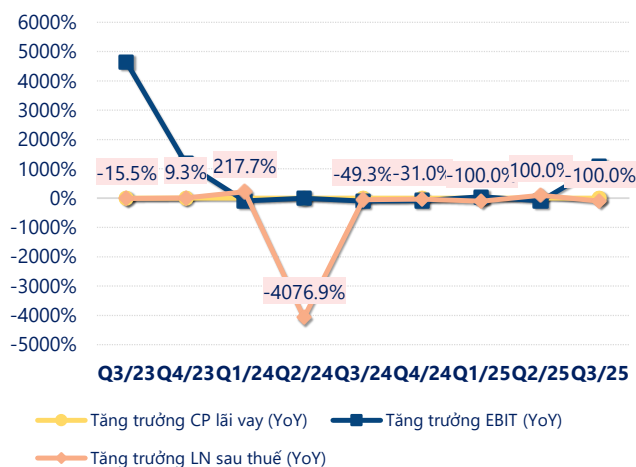
	9T 2025	
LN sau thuế	-39.2	YoY
		▼ 52.6 ▼ 393%
	tỷ VNĐ	



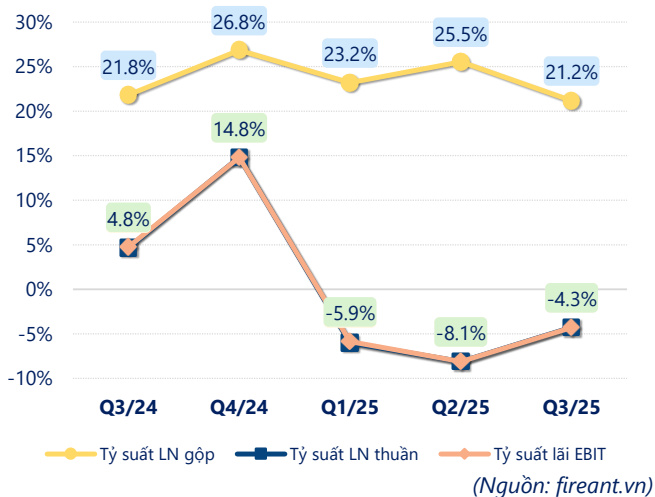
Tăng trưởng lợi nhuận



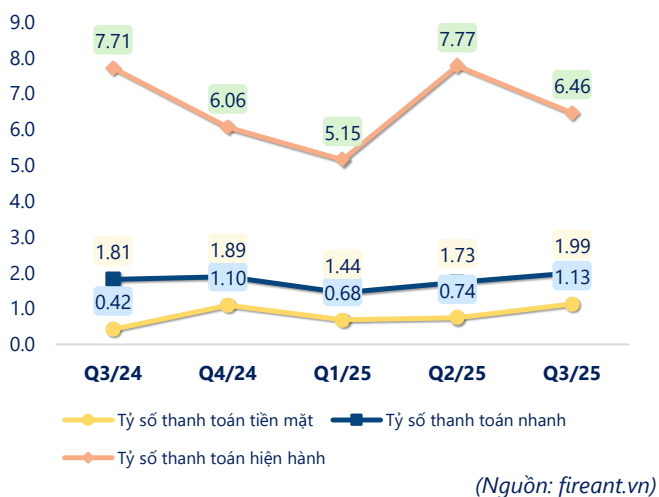
Tăng trưởng chi phí



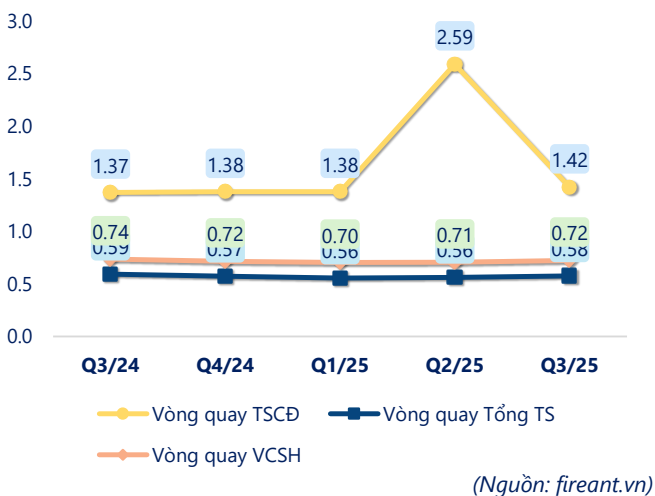
Tỷ suất lợi nhuận



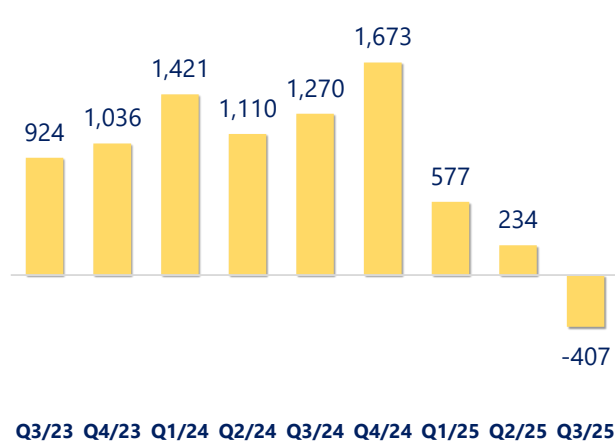
Chỉ số thanh khoản



Vòng quay tài sản



EPS



KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q3/25	Q3/24	Thay đổi YoY	9T 2025	9T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	226	205	10.4%	653	667	-2.0%
Giá vốn hàng bán	178	160	11.5%	502	472	6.3%
Lợi nhuận gộp	47.9	44.7	7.2%	152	195	-22.2%
Doanh thu HĐTC	6.62	25.9	-74.4%	11.0	28.0	-60.6%
Chi phí TC	0.60	0.01	5927%	2.26	27.7	-91.9%
Chi phí lãi vay	0	0.00		0	0	
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	26.6	25.4	4.6%	83.0	84.0	-1.3%
Chi phí QLDN	37.1	35.6	4.1%	117	92.4	26.6%
LN thuần từ HĐKD	-9.68	9.54	-201%	-39.5	18.6	-312%
Lợi nhuận khác	-0.01	0.21	-104%	0.30	-0.17	281%
LN trước thuế	-9.69	9.75	-199%	-39.2	18.5	-312%
Lợi nhuận sau thuế	-9.69	6.52	-249%	-39.2	13.4	-393%
LNST của CĐ cty mẹ	-9.69	6.52	-249%	-39.2	13.4	-393%

(Nguồn: fireant.vn)

